TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2023/QĐST-DS	***Chương Mỹ, ngày 03 tháng 4 năm 2023***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 217/2022/TLST- DS ngày 30/12/2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng BV (BVbank); trụ sở chính: Số 16, PCT, phường PCT, quận HK, tp Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Quyết T– chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng H.

- **Bị đơn**: Ông Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1979; Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; địa chỉ: Đội 10, thôn TH, xã TT, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Trọng Đ1, sinh năm 1955 (bố ông Đ); Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1954 (mẹ ông Đ1); Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1967 (cô ông Đ); Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1984 (em ông Đ);

Các con ông Đ, bà L: Cháu Nguyễn Thị Lê A, sinh năm 2005; Cháu Nguyễn Thị Anh T1, sinh năm 2007; Cháu Nguyễn Trọng Tuấn T2, sinh năm 2014; Cháu Nguyễn Trọng Tuấn T, sinh năm 2020; Người đại diện hợp pháp của cháu Lê A, Anh T1, T2, T: Ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị L (bố mẹ đẻ).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Trọng Đ1, bà Nguyễn Thị L1, bà Nguyễn Thị L2, bà Nguyễn Thị C: Ông Nguyễn Tuấn Đ.

Đều có địa chỉ: Đội 10, thôn TH, xã TT, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả Ngân hàng BV (BVbank) số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0128/2012/HĐTD/BVB028

ngày 16/7/2012, tính đến ngày **21/3/2023** là **1.052.920.404 đồng** (trong đó Nợ gốc: 300.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 4.920.573 đồng; Nợ lãi quá hạn: 747.999.831 đồng).

Ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày **22/3/2023** đối với tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0128/2012/HĐTD/BVB028 ngày 16/7/2012.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị L không trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ việc trả nợ thì Ngân hàng BV (BVbank) có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản trên thửa đất số 45, tờ bản đồ số 37, địa chỉ xóm C, thôn TH, xã TT, huyện CM, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 419079, số vào sổ cấp GCN: 01428 do UBND Huyện Chương Mỹ cấp ngày 03/8/2009 cấp cho ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị L.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh điều kiện thi hành án của Khách hàng để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Án phí: Ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị L nộp án phí dân sự sơ thẩm là 21.793.806 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng BV (BVbank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076481 ngày 29/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Vương Đăng Khoa

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.